

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**BỘ GIÁO DỤC VÀ
ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 22/2006/QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về việc bồi dưỡng, sử dụng nhà giáo
chưa đạt trình độ chuẩn**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 85/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 166/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2004 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc bồi dưỡng, sử dụng nhà giáo chưa đạt trình độ chuẩn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc các sở giáo dục và đào tạo, Giám đốc các đại học, học viện, Hiệu trưởng trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, Thủ trưởng các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hiển

**BỘ GIÁO DỤC VÀ
ĐÀO TẠO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về việc bồi dưỡng, sử dụng nhà giáo chưa đạt trình độ chuẩn
(Ban hành kèm theo Quyết định số 22/2006/QĐ-BGDĐT
ngày 12 tháng 5 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định việc bồi dưỡng, sử dụng nhà giáo chưa đạt trình độ chuẩn đang làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục.

2. Văn bản này áp dụng đối với nhà giáo ở các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp và giáo dục đại học (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục).

Điều 2. Nhà giáo chưa đạt trình độ chuẩn

Nhà giáo chưa đạt trình độ chuẩn bao gồm:

1. Giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học chưa có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm.

2. Giáo viên trung học cơ sở chưa có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm hoặc bằng tốt nghiệp cao đẳng và chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.

3. Giáo viên trung học phổ thông chưa có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm hoặc bằng tốt nghiệp đại học và chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.

4. Giáo viên giảng dạy trung cấp chuyên nghiệp chưa có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm hoặc bằng tốt nghiệp đại học và chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.

5. Giảng viên giảng dạy cao đẳng, đại học chưa có bằng tốt nghiệp đại học trở lên và chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.

Điều 3. Mục tiêu bồi dưỡng, sử dụng nhà giáo chưa đạt trình độ chuẩn

1. Xây dựng đội ngũ nhà giáo đạt trình độ chuẩn và có kế hoạch bồi dưỡng số nhà giáo chưa đạt trình độ chuẩn ở tất cả các cấp học để đến năm 2010 có 100% nhà giáo đạt trình độ chuẩn.
2. Nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm của đội ngũ nhà giáo nhằm đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.
3. Thực hiện chế độ chính sách đối với nhà giáo hiện chưa đạt trình độ chuẩn đang công tác trong các cơ sở giáo dục.

Chương II

BỒI DƯỠNG NHÀ GIÁO CHƯA ĐẠT TRÌNH ĐỘ CHUẨN

Điều 4. Nội dung bồi dưỡng nhà giáo chưa đạt trình độ chuẩn

1. Bồi dưỡng chuẩn hóa để cấp bằng trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và đại học sư phạm cho giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông.
2. Bồi dưỡng để cấp chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm cho giáo viên tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo viên giảng dạy trung cấp chuyên nghiệp, giảng viên giảng dạy cao đẳng, đại học có bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học khác ngành sư phạm.

Điều 5. Kế hoạch bồi dưỡng nhà giáo chưa đạt trình độ chuẩn

1. Kế hoạch bồi dưỡng nhà giáo chưa đạt trình độ chuẩn được xây dựng 5 năm và hàng năm trên cơ sở định hướng, mục tiêu xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo của Nhà nước, của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng, trường trung cấp chuyên nghiệp.
2. Kế hoạch bồi dưỡng nhà giáo chưa đạt trình độ chuẩn 5 năm và hàng năm bao gồm:
 - a) Kế hoạch về số lượng nhà giáo cần bồi dưỡng để đạt trình độ chuẩn theo các cấp học và trình độ đào tạo;
 - b) Kế hoạch kinh phí để bồi dưỡng nhà giáo đạt trình độ chuẩn tương ứng với kế hoạch về số lượng theo các cấp học và trình độ đào tạo.

Chương III

SỬ DỤNG NHÀ GIÁO CHƯA ĐẠT TRÌNH ĐỘ CHUẨN

Điều 6. Sử dụng nhà giáo chưa đạt trình độ chuẩn

1. Những nhà giáo còn trong độ tuổi đào tạo theo quy định hiện hành của Nhà nước, cụ thể: từ 55 tuổi trở xuống đối với nam, từ 50 tuổi trở xuống đối với nữ nếu có đủ sức khỏe, có tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ đạt loại khá trở lên theo quy định hiện hành về đánh giá, xếp loại giáo viên thì được bố trí bồi dưỡng để đạt trình độ chuẩn.

2. Những nhà giáo đã quá tuổi đào tạo theo quy định của Nhà nước, cụ thể: nam trên 55 tuổi, nữ trên 50 tuổi nếu còn đủ sức khỏe, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đạt loại trung bình theo quy định hiện hành về đánh giá, xếp loại giáo viên thì không bố trí tiếp giảng dạy và được sắp xếp cho đi bồi dưỡng nghiệp vụ để bố trí làm việc khác.

3. Những nhà giáo đã quá tuổi đào tạo theo quy định hiện hành của Nhà nước, cụ thể: nam trên 55 tuổi, nữ trên 50 tuổi nếu còn đủ sức khỏe, có tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ đạt loại khá trở lên theo quy định hiện hành về đánh giá, xếp loại giáo viên thì được tiếp tục bố trí công tác giảng dạy và phục vụ giảng dạy cho đến khi đủ tuổi về hưu.

4. Những nhà giáo có tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ xếp loại kém hoặc sức khỏe yếu thì thực hiện giải quyết chế độ chính sách theo quy định hiện hành.

Điều 7. Kế hoạch sử dụng nhà giáo chưa đạt trình độ chuẩn

1. Kế hoạch sử dụng nhà giáo chưa đạt trình độ chuẩn được xây dựng theo kế hoạch 5 năm và hàng năm trên cơ sở kết quả điều tra, khảo sát và quy hoạch sắp xếp đội ngũ nhà giáo của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đại học, học viện, trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp.

2. Kế hoạch sử dụng nhà giáo chưa đạt trình độ chuẩn bao gồm:

a) Kế hoạch về số lượng nhà giáo đủ điều kiện được tiếp tục bố trí giảng dạy nhưng phải bồi dưỡng để đạt trình độ chuẩn, số lượng nhà giáo đủ điều kiện được bố trí giảng dạy và phục vụ giảng dạy nhưng không phải bồi dưỡng để đạt trình độ chuẩn, số lượng nhà giáo được bố trí để làm công việc khác, số lượng nhà giáo đề nghị giải quyết chế độ chính sách theo quy định.

b) Kế hoạch kinh phí để giải quyết chế độ cho nhà giáo đã quá tuổi đào tạo, có tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ xếp loại kém hoặc sức khỏe yếu theo quy định.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Tổ chức điều tra, đánh giá, xây dựng kế hoạch 5 năm và hàng năm bồi dưỡng và sử dụng đội ngũ nhà giáo chưa đạt trình độ chuẩn; bố trí các nguồn kinh phí cho công tác bồi dưỡng, sử dụng nhà giáo chưa đạt trình độ chuẩn theo kế hoạch đã thống nhất với Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Tổ chức chỉ đạo, bố trí kinh phí triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch bồi dưỡng, sử dụng nhà giáo chưa đạt trình độ chuẩn.

3. Chỉ đạo các sở giáo dục và đào tạo, các sở ban ngành liên quan, các phòng giáo dục và đào tạo định kỳ kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng sử dụng nhà giáo chưa đạt trình độ chuẩn đúng mục tiêu, kế hoạch, tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện và rút kinh nghiệm về công tác này.

Điều 9. Các đại học, học viện, trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp

1. Xây dựng kế hoạch 5 năm và hàng năm bồi dưỡng và sử dụng nhà giáo chưa đạt trình độ chuẩn.

2. Tổ chức và tạo điều kiện thuận lợi để nhà giáo chưa đạt trình độ chuẩn theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 6 của Quy định này được tham gia các lớp bồi dưỡng nhà giáo chưa đạt trình độ chuẩn theo kế hoạch.

3. Thực hiện việc sử dụng những nhà giáo chưa đạt trình độ chuẩn quy định tại khoản 3 Điều 6 của Quy định này.

4. Căn cứ vào chế độ chính sách theo quy định hiện hành, thực hiện theo thẩm quyền việc giải quyết đối với nhà giáo chưa đạt trình độ chuẩn quy định tại khoản 4 Điều 6 của Quy định này.

5. Định kỳ báo cáo kết quả về cơ quan quản lý trực tiếp.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Điều 10. Các trường sư phạm, khoa sư phạm

1. Các trường đại học sư phạm, khoa sư phạm của các trường đại học có trách nhiệm bồi dưỡng nhà giáo chưa đạt trình độ chuẩn của các đại học, học viện, trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, trung học phổ thông.
2. Các trường sư phạm thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm bồi dưỡng giáo viên chưa đạt trình độ chuẩn của các trường trung học cơ sở, tiểu học, mầm non./.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hiền